|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH OAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG THCS BÍCH HOÀ** |  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|              Số: 38/KH-THCSBH |        *Bích Hoà, ngày 23 tháng 3 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Hành động vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030**

Căn cứ Kế hoạch số 278/KH-BVSTBPN ngày 21 tháng 3 năm 2021 của Phòng GD&ĐT huyện Thanh Oai về hành động vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030;

Trường THCS Bích Hoà xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ (VSTBPN) giai đoạn 2021-2030 cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện để phụ nữ và nam giới tham gia, tiếp cận và thụ hưởng bình đẳng trong lĩnh vực giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, góp phần vào sự phát triển bền vững của nhà trường, gia đình, thủ đô và đất nước.

Bảo đảm sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở nhà trường, trình độ đào tạo nhằm phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, hướng tới thực hiện cam kết đạt mục tiêu phát triển bền vững về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ.

Triển khai hiệu quả công tác truyền thông về bình đẳng giới việc thực hiện chương trình truyền thông về bình đẳng giới trong nhà trường đến năm 2030.

Tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ, Chính quyền, sự tham gia của mỗi cá nhân CBGVNV, gia đình, cộng đồng trong việc thực hiện bình đẳng giới.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của chính bản thân người phụ nữ về bình đẳng giới và VSTBPN; thúc đẩy toàn xã hội thay đổi hành vi thực hiện bình đẳng giới; giảm khoảng cách giới, từng bước nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ trong một số lĩnh vực, có bất bình đẳng giới hoặc có nguy cơ bất bình đẳng giới cao; giảm dần số vụ bạo lực trên cơ sở giới; góp phần ngăn chặn tình trạng bạo lực trên cơ sở giới; từng bước thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện để nam giới và nữ giới tham gia và thụ hưởng bình đẳng trên các lĩnh vực đời sống xã hội.

**2. Yêu cầu:**

Các hoạt động về bình đẳng giới phải thật sự thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và nhằm thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn xã.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung:**

Thu hẹp khoảng cách bất bình đẳng giữa nam và nữ về cơ hội tiếp cận, tham gia, hưởng lợi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển bền vững của thủ đô và đất nước.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

**2.1**. ***Mục tiêu 1:*** Bảo đảm các vấn đề về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong các nhà trường. Nội dung về giới, bình đẳng giới, sức khoẻ sinh sản được lồng ghép vào giảng dạy ở trường THCS.

**2.*2. Mục tiêu 2:*** Thu hẹp khoảng cách giữa trẻ em trai và gái trong tiếp cận giáo dục ở các vùng nông thôn và thành thị..

***2.3. Mục tiêu 3***: Tăng tỷ lệ nữ tham gia các vi trí quản lý, lãnh đạo trong nhà trường, tham tra quán lý về giáo dục và nghiên cúu khoa học.

*a. Chỉ tiêu 1:* Tỷ lệ nữ tham ra quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý đạt 95% vào năm 2025 và đạt 100% vào năm 2030.

*b. Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ nữ tham ra quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo chủ chốt đạt 15% vào năm 2025 và đạt 25% vào năm 2030.

*c. Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ nữ công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý tại đơn vị được đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đạt trên 20% tổng số công chức viên chức quy hoạch vào năm 2025 và đạt trên 55% tổng số nữ công chức, viên chức quy hoạch vào năm 2030.

*d. Chỉ tiêu 4:* Tỷ lệ nữ thạc sỹ trong tổng số công chức, viên chức có trình độ thạc sỹ đạt ít nhất 60% từ năm 2025 trở đi,tỷ lệ nữ tiến sỹ trên tổng số, tiến sỹ đang công tác trong nhà trường đạt 10% vào năm 2025 và 25% vào năm 2030.

*đ. Chỉ tiêu 5:* Tỷ lệ nữ làm chủ nhiệm các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đạt trên 10% vào năm 2025 và trên 35% vào năm 2030.

***2.4. Mục tiêu 4:*** Công tác thông tin, truyền thông.

*a. Chỉ tiêu 1:* Có ít nhất 700 lượt phụ huynh học sinh, 1.400 lượt phụ huynh và học sinh trong nhà trường được tiếp cận các vấn đề giới, bình đẳng giới và các vấn đề liên quan đến giới thông qua các tài liệu và sự kiện truyền thông vào năm 2025, ít nhất 900 lượt phụ huynh học sinh, 1.800 lượt phụ huynh và học sinh, 60 giáo viên, nhân viên trong nhà trường được tiếp cận các vấn đề giới, bình đẳng giới và các vấn đề lien quan đến giới thông qua các tài liệu và sự kiện truyền thông vào năm 2030.

*b. Chỉ tiêu 2:* Có ít nhất 15 lượt cán bộ, giáo viên và học sinh được tập huấn trở thành đội ngũ truyền thông về giới, bình đẳng và các vấn đề liên quan đến giới của nghành Giáo dục và đào tạo.

*c. Chỉ tiêu 3:* Duy trì đạt 100% công thông tin điện tử/Websize của nhà trường có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng quý.

*d. Chỉ tiêu 4:* Thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho phụ nữ trong nhà trường giai đoạn 2022-2026 và thực hiện chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030.

***2.5. Mục tiêu 5:*** Tăng cường năng lực quản lý về bình đẳng giới..

 Đến năm 2025 có 50% và đến năm 2030 có 70% thành viên Ban vì sự tiến bộ phụ nữ của đơn vị được tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động lien quan tới nâng cao năng lực về bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ.

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo,chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền.**

 Tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ, Chính quyền đối với công tác cán bộ nữ. Đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật và các quy định về cán bộ nữ và công tác cán bộ nữ.

Tiếp tục kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của ban vì sự tiến bộ phụ nữ.

 Quan tâm bố trí, sử dụng cán bộ nữ nhằm nâng cao tỷ lệ nữ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong nhà trường.

**2. Xây dựng và ban hành các văn bản, tài liệu, nội dung về bình đẳng giới và thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới.**

 Tham mưu, nghiên cứu, xây dựng nội dung về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào giảng dạy trong chương trình giáo dục nhà trường.

 Đổi mới chương trình giáo dục và đào tạo, phương pháp giảng dạy theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, chú trọng các kỹ năng mềm cho người học.

 Tổ chức bồi dưỡng kiến thức kỹ năng năng cho giáo viên, cán bộ y tế trong trường học về sức khỏe giới tính, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, lồng ghép đưa nội dung bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng trong nhà trường, tổ chức giảng dạy nội dung này theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

**3. Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi và trách nhiệm về thực hiện bình đẳng giới**

- Triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền về bình đẳng giới trong nhà trường đến năm 2030; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho giáo viên nhân viên và học sinh giai đoạn 2022-2026.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai tháng hành động vì sự bình đẳng giới và phong, chống bạo lực học đường đảm bảo hiệu quả, sáng tạo, tiết kiệm, có sức lan tỏa, xây dựng, triển khai kế hoạch truyền thông gắn với sự kiện này.

- Tăng cường các chương trình giáo dục, tuyên truyền, chăm sóc sức khỏe, phát triển thể chất, nâng cao thể lực cho hoc sinh, đáp ứng mục tiêu của đề án “Phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030”.

- Tuyên truyền, giới thiệu các mô hình hay, cách làm sáng tao, hiệu quả, điển hình trong chỉ đạo, triển khai, truyên truyền, phổ biến về bình đẳng giới và các dịch vụ hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới, hỗ trợ phòng ngừa và ứng phó với bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới.

- Tuyên truyền giới thiệu các mô hình tiêu biểu, nhân rộng những điển hình tốt, người có uy tín, ảnh hưởng tích cực trong nhà trường và cộng đồng, thu hút tham gia của nam giới, trẻ em trai, trong thực hiện bình đẳng giới.

- Tăng cường truyền thông về luật pháp, chính sách và những thành tựu, kết quả về bình đẳng giới của Hà Nội, Việt Nam, tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về các chính sách của Đảng, Nhà nước, Thành phố về bình đẳng giới.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới và việc triển khai thực hiện các mục tiêu của kế hoạch.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông trong các đợt cao điểm ngày lễ hàng năm như: Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, ngày Gia đình Việt nam 28/6, , tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12).

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tổ chức các hoạt động truyền thông phù hợp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm tăng hiệu quả và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

**4. Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác truyền thông, kinh phí tổ chức các hoạt động tuyên truyền, các mô hình truyền thông , sản xuất tài liệu truyền thông phù hợp cho các nhóm đối tượng.**

- Ưu tiên đầu tư cho cơ sở vật chất, thiết bị dạy học trong nhà trường.

Ngoài nguồn ngân sách Nhà nước, nhà trường tham gia hoạt động bình đẳng giới và VSTBPN tích cực vận động kinh phí từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ cho công tác này.

**5. Tăng cường các phong trào thi đua yêu nước nhằm tạo động lực cho phụ nữ phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng gia đình, no ấm , bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.**

- Phối kết hợp với Ban chấp hành công đoàn triển khai hiệu quá phong trào thi đua *“Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”*; Phong trào thi đua *“Giỏi việc trường - đảm viêc nhà”*, , , gắn với phong trào *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”*, cuộc vận động*:“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* gắn với việc thực hiện chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Chú trọng tuyên truyền, nâng cao chất lượng công tác bình xét, công nhận danh hiệu *“Gia đình văn hóa”*; nhân rộng các mô hình *“Gia đình văn hóa tiêu biểu”*, *“Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền”*, *“Gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”*, gia đình không bạo lực,. . .

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai kế hoạch số 1506/KH-BGDDT ngày 31/5/2019 thực hiện đề án *“Xây dựng văn hóa ứng xử trong truòng học giai đọan 2018-2025”* theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 103/KH-CĐN ngày 02/4/2019 của Công đoàn giáo dục Việt Nam và nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo, đẩy mạnh việc thực hiện quy tắc ứng xử trong các nhà trường; đẩy mạnh việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong nhà trường. Xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực, xây dựng đội ngũ, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động có văn hóa, có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức các hoạt động tôn vinh các tấm gương tốt, điển hình về lãnh đạo quản ký nữ thành công, nhằm tạo dư luận xã hội ủng hộ phụ nữ tham gia lãnh đạo.

- Tổ chức khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuât sắc trong các phong trào thi đua, cuộc vận động, trong công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

**6. Bảo đảm nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện, và thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời cho mọi người.**

- Triển khai có chất lượng và hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018, đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh, tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận khai thác các nguồn học liệu đa dạng, phong phú, phát triển thức tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở thích, điều kiện hoàn cảnh của bản thân, những phẩm chất năng lực cần thiết đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, khả năng thích ứng với những đổi thaytrong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

- Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt đề án: Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030; đổi mới, đa dạng hóa hình thức hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

**7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực lãnh đạo, quản lý đáp ứng nhu cầu đổi mới**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt đề án *“Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”*, đào tạo bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn theo quy định tại Luật giáo dục 2019, thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn giáo viên mầm non, phổ thông theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý nữ để phục vụ cho việc xây dựng chính sách và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, sử dụng cán bộ nữ.

- Xây dựng mạng lưới, nhóm phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo, quản lý và tổ chức các hoạt động kết nối cùng chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ.

**8. Đẩy mạnh tập huấn, kiểm tra để thực hiên tốt công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ.**

- Tổ chức tập huấn kiến thức giới, bình đẳng giới và kỹ năng lồng ghép trong việc lập kế hoạch và thực thi chính sách cho cán bộ quản lý về bình đẳng giới, cán bộ làm công tác về bình đẳng giới và thành viên Ban vì sự tiến bộ phụ nữ trong nhà trường.

- Triển khai các chương trình bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức làm lãnh đạo quản lý trong nhà trường.

- Tăng cường công tác phối hợp với với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới trong ngành giáo dục.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, thực hiện chính sách, pháp luật vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với nhà trường**

- Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và VSTBPN giai đoạn 2021- 2030, triển khai thực hiện tại đơn vị sao cho phù hợp tình hình thực tiễn của đơn vị trước ngày 01/4/2022 và báo cáo kết quả triển khai thực hiện định kỳ vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm với Phòng GD&ĐT.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện pháp luật về bình đẳng giới tại các cơ sở giáo dục; kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo và kịp thời xử lý các vi phạm pháp luật về bình đẳng giới theo thẩm quyền.

- Tăng cường phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong nhà trường để triển khai có hiệu quả nội dung bình đẳng giới và VSTBPN, tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Hàng năm kiện toàn Ban VSTBPN trong nhà trường.

**2. Đối với các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và công chức, viên chức, người lao động**

- Căn cứ kế hoạch này, các tổ chức đoàn thể, các Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng và công chức, viên chức, người lao động chủ động lồng ghép nội dung thực hiện công tác bình đẳng giới và VSTBPN năm 2022 trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ trẻ tuyên truyền về thực hiện công tác bình đẳng giới và VSTBCPN năm 2022 đến cha mẹ học sinh và cộng đồng.

 Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ giai đoạn 2021 -2030 của Trường THCS Bích Hòa. Đề nghị các tổ chức đoàn thể, các Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng và công chức, viên chức, người lao động nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các bộ phận báo cáo về lãnh đạo Nhà trường để kịp thời giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Phòng GD&ĐT (để b/c);- Các tổ chức đoàn thể;- Các tổ CM, tổ VP;- Website trường;- Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG****Đặng Ngọc Trình** |

